

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2010/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển
viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 của tỉnh Phú Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đo đạc và Bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về hoạt động viễn thám;

Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường (tại Tờ trình số 662/TTr-STNMT ngày 12/11/2020), kèm theo hồ sơ liên quan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 của tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông Vận tải và Thủ trưởng các cơ quan, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thế

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 của tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường năng lực quản lý Nhà nước đáp ứng các yêu cầu trong công tác quản lý, nghiên cứu ứng dụng và hợp tác quốc tế về hoạt động viễn thám.

- Ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong các ngành, lĩnh vực: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, tài nguyên, môi trường, tìm kiếm cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu.

- Đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu viễn thám của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội và người dân.

- Nhằm cụ thể hóa việc thực hiện các mục tiêu của Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia được xác định tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040.

2. Yêu cầu:

- Phát triển, ứng dụng công nghệ phải có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với điều kiện và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Thông tin, dữ liệu sản phẩm viễn thám phải đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và được chia sẻ, sử dụng có hiệu quả trong các ngành, lĩnh vực.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ:

Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (sau đây gọi là Kế hoạch) nhằm cụ thể hóa những nhiệm vụ và giải pháp cơ bản đã được xác định tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 (sau đây gọi là Quyết định số 149/QĐ-TTg).

Các nhóm nhiệm vụ đề xuất cần bám sát vào Quyết định số 149/QĐ-TTg, tình hình thực tế của địa phương như nguồn nhân lực, tình hình kinh tế - xã hội, yêu cầu về công tác quản lý tài nguyên môi trường và các ngành, lĩnh vực tại địa phương.

Các địa phương chủ động phối hợp với Cục Viễn thám quốc gia để đề xuất các nhiệm vụ, đề án, dự án bảo đảm các yếu tố kỹ thuật, nguồn, loại dữ liệu ảnh viễn thám trong thời gian triển khai dự án.

Kế hoạch tập trung vào thực hiện các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Giai đoạn từ nay đến năm 2030:

- Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về viễn thám.

- Tuyên truyền, phổ biến việc ứng dụng công nghệ viễn thám, sử dụng sản phẩm, dữ liệu viễn thám trong các ngành, lĩnh vực nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phần cứng, phần mềm về viễn thám phục vụ cập nhật, chia sẻ, khai thác dữ liệu viễn thám.

- Đào tạo nguồn nhân lực về viễn thám có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước về hoạt động viễn thám, sử dụng tốt công nghệ viễn thám.

- Ứng dụng công nghệ viễn thám trong các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh xã hội hóa việc ứng dụng công nghệ viễn thám.

- Xây dựng, cập nhật thường xuyên dữ liệu ảnh viễn thám.

- Đẩy mạnh quản lý nhà nước về viễn thám trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện các đề án được Chính phủ phê duyệt.

b) Tầm nhìn đến năm 2040: Tiếp nhận, cập nhật dữ liệu viễn thám, công nghệ xử lý ảnh viễn thám; cung cấp đầy đủ và sử dụng rộng rãi dữ liệu viễn thám đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ viễn thám trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Giải pháp thực hiện:

a) Công tác chỉ đạo thực hiện:

- Áp dụng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời hoàn thiện thể chế, chính sách phù hợp để đẩy mạnh xã hội hóa việc ứng dụng công nghệ viễn thám trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, xây dựng quy định về hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh Phú Yên trên cơ sở Luật Đo đạc và Bản đồ và các văn bản của Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành về hoạt động viễn thám;

- Tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về viễn thám trên các phương tiện thông tin, trong các hội nghị chuyên ngành hoặc trong các hội nghị triển khai các dự án ứng dụng công nghệ viễn thám trên địa bàn tỉnh.

b) Về kỹ thuật và công nghệ:

- Bổ sung phương tiện, cơ sở vật chất, nâng cao khả năng đáp ứng về mặt kỹ thuật - công nghệ cho các cơ quan quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

- Sử dụng các phương pháp và công nghệ tiên tiến thực hiện quét, nắn ảnh để khôi phục, lưu trữ tài liệu ảnh viễn thám đã có trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hợp tác về khoa học và công nghệ với các tổ chức trong và ngoài nước và với các tỉnh, thành phố trong cả nước về hoạt động viễn thám.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên cho xử lý dữ liệu viễn thám đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

c) Về nguồn nhân lực:

- Bổ sung, kiện toàn về số lượng, chất lượng cán bộ trong các tổ chức chuyên môn để đáp ứng nhiệm vụ được giao;

- Đào tạo nguồn nhân lực viễn thám có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được nhu cầu. Trong đó, chú trọng nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý và cán bộ lưu trữ dữ liệu viễn thám;

- Đẩy mạnh xã hội hóa việc ứng dụng công nghệ viễn thám. Tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện được tham gia vào hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh;

- Tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, các viện nghiên cứu trong việc đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám trong công tác quản lý.

III. KINH PHÍ

1. Ngân sách Nhà nước tỉnh bố trí cập nhật cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám và thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ viễn thám trong các lĩnh vực: Đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo, nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng, quy hoạch và quản lý đô thị, giao thông vận tải.

2. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào các hoạt động viễn thám trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động viễn thám trên địa bàn tỉnh. Chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 11) tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Viễn thám quốc gia) trên cơ sở báo cáo định kỳ hàng năm (trước 15 tháng 11) của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức có liên quan về tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám, trong đó dữ liệu ảnh viễn thám có độ phân giải cao được cập nhật hàng năm, dữ liệu ảnh viễn thám có độ phân giải siêu

cao được cập nhật 05 năm một lần phủ trùm địa bàn tỉnh và hàng năm cho khu vực đô thị.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hoạt động viễn thám; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám trong điều tra, giám sát tài nguyên thiên nhiên, môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về Quyết định số 149/QĐ-TTg và tình hình triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực viễn thám.

- Tổng hợp, báo cáo tiến độ, đề xuất giải quyết những vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện các dự án đầu tư công được phê duyệt và phù hợp với khả năng cân đối của tỉnh.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở các đề án được cơ quan có thẩm quyền được phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí, hàng năm căn cứ khả năng ngân sách tham mưu UBND tỉnh bố trí dự toán ngân sách để đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Công an tỉnh xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nghiên cứu ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh.

5. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện lồng ghép các chương trình, đề án,... để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm nhằm nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác viễn thám.

6. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì, tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo các nội dung theo yêu cầu; phối hợp với các Bộ, ngành trung ương thực hiện hoàn thành các đề án có liên quan đã được Chính phủ phê duyệt; hàng năm xây dựng kế hoạch nhu cầu sử dụng dữ liệu viễn thám phục vụ cho các chương trình, đề án, dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Chi tiết phân công nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch đối với các sở, ban, ngành tại Phụ lục kèm theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện “Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040” trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Trong quá trình thực hiện, nếu có

khó khăn, vướng mắc, cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
ĐỐI VỚI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH
(Kèm theo Quyết định số 2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình phê duyệt
1	Tăng cường năng lực quản lý viễn thám			
1.1	Tăng cường năng lực trang thiết bị phục vụ phát triển và ứng dụng viễn thám	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính	2021
1.2	Chương trình đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về viễn thám cho cán bộ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Cục Viễn thám quốc gia	2021
2	Ứng dụng công nghệ viễn thám phục vụ phát triển kinh tế - xã hội			
2.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu ảnh viễn thám địa phương	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Thông tin và Dữ liệu viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2022
2.2	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý đất đai (kiểm kê đất đai; giám sát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2023
2.3	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý môi trường (giám sát ô nhiễm môi trường nước mặt, môi trường không khí)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2023
2.4	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong giám sát biến động đường bờ	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Giám sát tài nguyên và biến đổi khí hậu (Cục Viễn thám quốc gia)	2023
2.5	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý biển và hải đảo	Sở Tài nguyên và Môi trường	Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2023
2.6	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý khai thác khoáng sản	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đài Viễn thám trung ương (Cục Viễn thám quốc gia)	2024
2.7	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý xây dựng và quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng	Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Triển khai công nghệ	2024

			viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	
2.8	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quy hoạch giao thông	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Giao thông vận tải; Trung tâm Triển khai công nghệ, viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2025
2.9	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám (Cục Viễn thám quốc gia)	2025
3	Các nhiệm vụ phối hợp với các bộ, ngành Trung ương			
3.1	Đề án Xây dựng cơ chế, chính sách về viễn thám (trong đó hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực viễn thám, cơ chế thu nhận, chia sẻ thông tin, dữ liệu viễn thám)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2022
3.2	Đề án Phát triển hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám (trong đó có kế hoạch phát triển trạm thu)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	2025
3.3	Đề án ứng dụng viễn thám phục vụ công tác quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	2020
3.4	Đề án ứng dụng viễn thám phục vụ công tác đảm bảo an ninh quốc gia Việt Nam	Bộ Công an	Công an tỉnh	2020
3.5	Đề án Nghiên cứu, phát triển vệ tinh viễn thám	Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	2021